

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN QUAN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 12-3-2021

Về việc: Ly hôn,
tranh chấp nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Bá Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lăng Văn Toàn

Bà Hoàng Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Bích Liên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 106/2020/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2020 về việc Xin ly hôn, tranh chấp nuôi con chung, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lương Thu H, sinh ngày 08/5/1993. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: Khu tập thể Trường Tiểu học – Trung học cơ sở xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Lý Văn D, sinh ngày 01/02/1992. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 12/11/2020 và bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lương Thu H trình bày:

Trước khi tiến tới hôn nhân, chị Lương Thu H và anh Lý Văn D có được tự do tìm hiểu và kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật vào ngày 12/6/2017 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Sau thời gian chung sống cuộc sống vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau không thể hòa hợp được giữa hai vợ chồng và với gia đình nhà chồng. Anh Lý Văn D cũng đã nhiều lần có hành vi bạo lực với chị

Lương Thu H dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt, nên nay không còn tình cảm, không còn yêu thương và quan tâm đến nhau nữa nên chị Lương Thu H xin được ly hôn với anh Lý Văn D. Về con chung: Có 01 con chung là cháu Lý Đức T, sinh ngày 10/4/2018, trước đây ở cùng chị Lương Thu H, từ 12/11/2020 anh Lý Văn D đã đón cháu về ở cùng tại xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Khi ly hôn chị Lương Thu H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lý Đức T và yêu cầu anh Lý Văn D có nghĩa vụ cấp dưỡng 1.000.000 đồng/1 tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng từng tháng và không yêu cầu tính lãi suất chậm trả. Chị Lương Thu H hiện nay đang là giáo viên trường tiểu học và trung học cơ sở xã C, huyện B thu nhập từ lương hàng tháng là 5.311.000 đồng (có xác nhận của Hiệu trưởng nhà trường). Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Lý Văn D tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai cùng ngày 27/01/2021 và tại phiên tòa trình bày: Về quan hệ hôn nhân anh xác nhận cuộc sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn không thể hòa hợp, nên thường xuyên cãi chửi nhau. Anh Lý Văn D cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí với yêu cầu xin ly hôn của chị Lương Thu H. Về con chung: Anh Lý Văn D xác nhận vợ chồng có 01 con chung như chị Lương Thu H trình bày là đúng, nhưng khi ly hôn anh Lý Văn D yêu cầu được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lý Đức T và không yêu cầu chị Lương Thu H phải cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay anh Lý Văn D đang làm lái xe chở nguyên vật liệu, thu nhập trung bình hàng tháng khoảng 15.000.000 đồng, anh Lý Văn D không có tài sản riêng, nhưng công việc và thu nhập ổn định đủ điều kiện nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Anh Lý Văn D cũng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo kết quả xác minh ngày 11/01/2021 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn thì chị Lương Thu H và anh Lý Văn D có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B ngày 12/6/2017, quá trình chung sống tại địa phương giữa chị Lương Thu H và anh Lý Văn D có mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, nhưng có bạo lực gia đình hay không thì không xác định được. Về con chung có 01 con chung là cháu Lý Đức T hiện nay đang ở cùng anh Lý Văn D tại gia đình nhà ông Lý Văn T, hiện nay cháu đang học tại Trường mầm non xã B, được đảm bảo về sinh hoạt, học tập và không bị ngược đãi gì. Về chi phí nuôi con thì tại địa phương, chi phí cho việc nuôi dưỡng, chăm sóc cho trẻ lứa tuổi cháu Lý Đức T khoảng 2.500.000 đồng đến 3.000.000 đồng/1 tháng/1 cháu.

Quá trình giải quyết vụ án chị Lương Thu H cung cấp đầy đủ tài liệu chứng minh về việc làm và thu nhập có xác nhận của Hiệu trưởng trường Tiểu học - Trung học cơ sở xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Còn anh Lý Văn D mặc dù đã được hướng dẫn, thông báo về việc cung cấp tài liệu, chứng cứ nhưng không cung cấp được.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu về việc giải quyết vụ án:

Về việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng: Đã thụ lý đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật đối với vụ án; xác định đúng tư cách đương sự và thu thập đầy đủ tài liệu, chứng cứ làm căn cứ giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án; nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định về quyền, nghĩa vụ của đương sự.

Về việc giải quyết vụ án: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thu H và anh Lý Văn D. Về con chung: Giao cháu Lý Đức T cho chị Lương Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh Lý Văn D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với số tiền 1.000.000 đồng/1 tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng theo từng tháng, anh Lý Văn D không phải chịu lãi suất chậm trả do chị Lương Thu H không yêu cầu. Các đương sự phải chịu án phí sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Lương Thu H và anh Lý Văn D là hợp pháp, trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 12/6/2017 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 09 của Ủy ban nhân dân xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn).

[2] Về tình cảm: Chị Lương Thu H và anh Lý Văn D đều xác nhận mặc dù trước khi kết hôn có được tìm hiểu nhau, kết hôn trên cơ sở tự nguyện, nhưng cuộc sống vợ chồng cũng chỉ hạnh phúc được một thời gian, sau đó bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi chửi nhau do không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, cuộc sống vợ chồng cũng đã có bạo lực gia đình. Nay cả chị Lương Thu H và anh Lý Văn D đều xác định tình cảm vợ chồng không còn yêu thương, không còn tôn trọng lẫn nhau nên thuận tình xin ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của chị Lương Thu H và anh Lý Văn D là tự nguyện và có cơ sở bởi lẽ mâu thuẫn vợ, chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và việc thuận tình ly hôn cũng không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử sẽ công nhận thuận tình ly hôn.

[3] Về con chung: Chị Lương Thu H và anh Lý Văn D có 01 con chung là cháu Lý Đức T, sinh ngày 10/4/2018, hiện nay đang ở cùng gia đình anh Lý Văn D và đang học tại trường mầm non xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Khi ly hôn chị Lương Thu H và anh Lý Văn D đều yêu cầu được nuôi con, tuy nhiên hiện nay cháu Lý Đức T chưa đủ 36 tháng tuổi và theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình thì *“Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha, mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con”*. Xét điều kiện của hai bên thấy rằng hiện nay chị Lương Thu H đang là giáo viên, công việc và thu nhập ổn định có đủ điều kiện trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, không có căn cứ nào chứng minh chị

Lương Thu H không đảm bảo điều kiện để nuôi con. Còn anh Lý Văn D mặc dù có trình bày đang làm lái xe, thu nhập 15.000.000 đồng/1 tháng, tại phiên tòa cho rằng đang làm kinh doanh cùng bố mẹ thu nhập ổn định nhưng cũng không xuất trình được tài liệu, chứng cứ chứng minh và giữa chị Lương Thu H, anh Lý Văn D cũng không có thỏa thuận nào khác về việc nuôi con nên việc giao con cho chị Lương Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục khi vợ chồng ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo quyền, lợi ích về mọi mặt của con. Anh Lý Văn D sẽ có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm non con chung không ai được cản trở.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Do vậy việc chị Lương Thu H yêu cầu anh Lý Văn D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là có căn cứ, mức cấp dưỡng chị Lương Thu H yêu cầu 1.000.000 đồng/1 tháng cũng phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh và mức chi phí sinh hoạt trung bình trên địa bàn nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Lương Thu H. Do anh Lý Văn D không có điều kiện cấp dưỡng một lần nên việc yêu cầu cấp dưỡng theo phương thức từng tháng là phù hợp, anh Lý Văn D không phải chịu lãi suất trong trường hợp chậm trả vì chị Lương Thu H không yêu cầu.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lương Thu H và anh Lý Văn D đều xác nhận không có tài sản chung, không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Lương Thu H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Lý Văn D phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng để sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5; điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[7] Quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thu H và anh Lý Văn D.

2. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Chấp nhận yêu cầu của chị Lương Thu H. Giao cháu Lý Đức T, sinh ngày 10/4/2018 cho chị Lương Thu H

trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh Lý Văn D không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, sau khi ly hôn theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Anh Lý Văn D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền 1.000.000 đồng/1 tháng (Một triệu đồng trên một tháng), phương thức cấp dưỡng theo từng tháng. Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi cháu Lý Đức T đủ 18 tuổi. Anh Lý Văn D không phải chịu lãi suất chậm trả.

3. Về án phí: Chị Lương Thu H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng, anh Lý Văn D phải chịu án phí cấp dưỡng 300.000 đồng để sung quỹ Nhà nước. Tiền án phí của chị Lương Thu H được trừ vào số tiền 300.000 đồng mà chị Lương Thu H đã nộp tạm ứng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2012/04024 ngày 30/11/2020 tại Chi cục thi hành án huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Quan, T. Lạng Sơn
- CCTHADS V, T. Lạng Sơn.
- UBND xã B, huyện V, T. Lạng Sơn.
- Các đương sự;
- Lưu: HS + Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Bá Hiệp